

Số: 321 /QĐ- BGTVT

Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 2022

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

ĐẾN Giờ: ... 5
Ngày: 19/7/2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật
về giao thông vận tải hết hiệu lực thi hành 06 tháng đầu năm 2022**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục văn bản quy phạm pháp luật về giao thông vận tải hết hiệu lực thi hành một phần và Danh mục văn bản quy phạm pháp luật về giao thông vận tải hết hiệu lực thi hành toàn bộ 06 tháng đầu năm 2022 (tính từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 30/6/2022).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Tòa án Nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Cơ quan TW của các đoàn thể;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công Thông tin điện tử Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp VN;
- Công báo;
- Báo GT, Công Thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Lưu: VT, PC.



Nguyễn Văn Thế



Phụ lục I

DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VỀ GIAO THÔNG VẬN TẢI HẾT HIỆU LỰC THI HÀNH MỘT PHẦN

TÍNH TỪ NGÀY 01/01/2022 ĐẾN HẾT NGÀY 30/6/2022

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 921 /QĐ-BGTVT ngày 15 tháng 7 năm 2022)

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
I. LĨNH VỰC HÀNG KHÔNG					
1.	Nghị định	số 162/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng không dân dụng.	điểm a khoản 2 Điều 8; điểm e khoản 2 Điều 9; điểm a, điểm b khoản 3 Điều 9; điểm d khoản 4 Điều 9; điểm k khoản 5 Điều 9; điểm m khoản 5 Điều 9; điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 10; khoản 6 Điều 11; tên Mục 4 Chương II; tên Điều 16; điểm b khoản 2, điểm a, điểm b khoản 3, điểm d khoản 3, điểm a, c, d khoản 4, điểm a khoản 5, điểm d khoản 5, điểm a, điểm b khoản 7 Điều 16; tên Điều 18; khoản 1, điểm b, điểm c, điểm d khoản 2, Điều 18; điểm b khoản 3, khoản 5, Điều 18; khoản 4 Điều 19; khoản 1 Điều 21; điểm b khoản 1 Điều 22; tên Điều 25; điểm a, điểm b và điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 25; điểm a khoản 9 Điều 26;	Bị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ bởi Điều 3 Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng.	01/01/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			khoản 2, điểm a khoản 3, điểm a khoản 4 Điều 27; khoản 6 Điều 28; khoản 5 Điều 30; điểm c khoản 1, điểm d khoản 2, điểm d khoản 3 Điều 31; điểm c khoản 1, điểm b,d khoản 2 Điều 32; điểm c khoản 1, điểm d khoản 2 Điều 33; Điều 34; đoạn đầu của Điều 36; khoản 5, khoản 7 Điều 36; điểm 1 khoản 3 Điều 4; điểm e khoản 3 Điều 9; điểm a khoản 3 Điều 15; điểm h khoản 5 Điều 26, Điều 39; cụm từ “chứng chỉ hành nghề” tại điểm a khoản 2 Điều 4, điểm c khoản 2, điểm c khoản 3, điểm c khoản 4 Điều 31, điểm c khoản 2 Điều 32 và điểm c khoản 2, điểm c khoản 3 Điều 33; cụm từ “tháo dỡ” tại điểm d khoản 3 Điều 4, điểm b khoản 8 Điều 9, điểm b khoản 7 Điều 10 và khoản 7 Điều 21.		
2.	Thông tư	số 19/2017/TT- BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý và bảo đảm hoạt động bay.	Điều 2; khoản 46, khoản 47, khoản 63, khoản 64 Điều 3; khoản 13, 29, 38, 52, 57, 71, 72 và khoản 87 Điều 4; Điều 7; khoản 3 Điều 11; khoản 1 Điều 17; khoản 2 và khoản 5 Điều 24; Điều 47; khoản 2 Điều 48; khoản 1 Điều 49; khoản 1 Điều 50; Điều 55; khoản 12, khoản	Bị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ, thay thế bởi Thông tư số 32/2021/TT-BGTVT ngày 14/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2017/TT-BGTVT ngày 06/06/2017 của Bộ trưởng Bộ GTVT về quản lý và bảo đảm hoạt động bay.	02/02/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			20 Điều 60; Điều 61; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 62; Điều 65; khoản 3 Điều 66; Điều 70; tên Mục 7; Điều 75; khoản 1 Điều 76; Điều 77; Điều 78; khoản 2 Điều 79; Điều 80; khoản 1 Điều 81; Điều 82; khoản 3 Điều 88; điểm a khoản 2 Điều 95; khoản 1 Điều 97; khoản 1 và khoản 2 Điều 103; Điều 110; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 116; Điều 120; Điều 121; khoản 2 Điều 124; Điều 130; khoản 3 Điều 132; khoản 1 Điều 133; điểm d khoản 1, khoản 2, điểm b, c khoản 3 và khoản 4 Điều 134; khoản 3 Điều 135; khoản 1 Điều 140; Điều 142; tên Điều 150 và điểm a, điểm b khoản 1 Điều 150; khoản 2 và khoản 3 Điều 155; Điều 165; điểm k khoản 1 Điều 170; khoản 3 Điều 190; Điều 193; Điều 220; khoản 2 Điều 230; khoản 1 Điều 263; tên Chương XVI; tên Điều 267; Điều 268; Điều 269; Điều 278; Điều 279; khoản 3 Điều 297; khoản 2 Điều 333; điểm d khoản 1, khoản 2 và khoản 4 Điều 334; điểm b khoản 3 và điểm b khoản 4 Điều 336; khoản 2 Điều 337; khoản 4 Điều 338; điểm a khoản 1,		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			khoản 3 và điểm d khoản 4 Điều 339; Điều 340; khoản 2 Điều 341; khoản 4 Điều 342; mục 7.2, mục 8.1 và mục 8.5 Phụ lục I; khoản 33 Điều 4; khoản 2 Điều 76; khoản 4 Điều 111; khoản 4 Điều 132; khoản 3 Điều 341; Mẫu số 03 tại Phụ lục IX; Phụ lục X; Phụ lục XI.		
3.	Thông tư	số 10/2018/TT- BGTVT ngày 14 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về nhân viên hàng không; đào tạo, huấn luyện và sát hạch nhân viên hàng không.	khoản 8 Điều 4; Điều 5; khoản 1 Điều 6; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 10; Điều 15; Điều 18; khoản 2, khoản 5 Điều 20; Phụ lục 03; Phụ lục 04; Phụ lục 05.	Bị sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bởi Thông tư số 35/2021/TT-BGTVT ngày 17/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2018/TT-BGTVT ngày 14 tháng 3 năm 2018 của Bộ Giao thông vận tải quy định về nhân viên hàng không; đào tạo, huấn luyện và sát hạch nhân viên hàng không.	02/02/2022
II - LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA					
4.	Thông tư	số 50/2014/TT-BGTVT ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý cảng, bến thủy nội địa.	Điều 1, Điều 2, Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 18, Điều 19, Điều 20, Điều 21, Điều 22, Điều 23, Điều 24, khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 25; khoản 1, khoản 2, khoản 3 và khoản 5 Điều 26; khoản 1, khoản 2 và khoản 4 Điều 27; Điều 28 và các Mẫu số 1, Mẫu số 2, Mẫu số 3, Mẫu số 4,	Bị bãi bỏ bởi Điều 2 Thông tư số 31/2021/TT-BGTVT ngày 7/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về việc bãi bỏ một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành, liên tịch ban hành.	20/01/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Mẫu số 5, Mẫu số 6, Mẫu số 7, Mẫu số 8, Mẫu số 9, Mẫu số 10, Mẫu số 11, Mẫu số 12, Mẫu số 13, Mẫu số 14, Mẫu số 15, Mẫu số 16 tại Phụ lục.		
5.	Thông tư	số 15/2016/TT-BGTVT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý đường thủy nội địa.	Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 19, Điều 20, Điều 21, Phụ lục 1, Phụ lục 2 và Phụ lục 5.		
6.	Thông tư	số 35/2020/TT-BGTVT ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường thủy nội địa.	Điều 10.		
III- LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ					
7.	Nghị định	số 100/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.	điểm h khoản 2 Điều 2; điểm k khoản 3, điểm c khoản 4, điểm b khoản 6, Điều 5; điểm a khoản 3, khoản 5, điểm c khoản 10 Điều 6; điểm g khoản 4 Điều 7; khoản 6 Điều 11; Điều 16; Điều 21; điểm p khoản 5, điểm đ khoản 6, điểm b khoản 8 Điều 23; điểm c khoản 3, điểm c khoản 5, điểm b khoản 9, Điều 24; Điều 25; điểm e khoản 2, khoản 3, điểm d khoản 4, điểm o	Bị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ bởi Điều 2 Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng.	01/01/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			khoản 6, điểm p khoản 6, khoản 8, khoản 9 Điều 28; Điều 29; khoản 3, điểm b khoản 4, điểm g khoản 5, khoản 6, điểm d khoản 7, điểm m khoản 7, điểm g khoản 8, điểm a khoản 9, điểm đ, điểm e, điểm g khoản 9, khoản 10, khoản 12, khoản 13, khoản 14, khoản 15, Điều 30; Điều 33; khoản 2, khoản 3, Điều 34; Điều 35; mở đầu và điểm a khoản 3 của Điều 44; tên Điều 66; mở đầu khoản 3, điểm c khoản 3, khoản 4, mở đầu khoản 5, điểm a khoản 5 Điều 66; điểm a khoản 1 Điều 67; điểm e, điểm g khoản 2, điểm a, điểm b khoản 3, điểm h khoản 3, tên khoản 4, điểm b khoản 4, điểm e khoản 4, điểm g khoản 5, điểm i khoản 5, l khoản 5, điểm n khoản 5, điểm p khoản 5 Điều 74; Điều 75; Điều 76; Điều 77; khoản 1, khoản 2, điểm a, b, d, đ, e, k khoản 3, khoản 4, điểm c, đ khoản 5, khoản 7 Điều 80; khoản 2 Điều 81; khoản 1, khoản 2 Điều 82; cụm từ “điểm a, điểm b khoản 6; điểm a, điểm c khoản 7”; cụm từ “điểm b khoản 6”; cụm từ “điểm h, điểm i khoản 5”; cụm từ “1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng”; cụm từ “3.000.000 đồng		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			đến 5.000.000 đồng”; cụm từ “điểm d, điểm g, điểm i, điểm m khoản 3”; cụm từ “600.000 đồng đến 1.000.000 đồng”; cụm từ “điểm b khoản 6 Điều 33”; cụm từ “200.000 đồng đến 400.000 đồng”; cụm từ “200.000 đồng đến 300.000 đồng”; cụm từ “từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng đối với cá nhân, từ 400.000 đồng đến 600.000 đồng đối với tổ chức”; cụm từ “300.000 đồng đến 400.000 đồng”; cụm từ “800.000 đồng đến 1.000.000 đồng”; cụm từ “tổng mức phạt tiền tối đa không vượt quá 40.000.000 đồng”; cụm từ “điểm a khoản 7”; cụm từ “có thiết kế từ từ 09 chỗ”; cụm từ “từ 7.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 14.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với tổ chức”; cụm từ “tháo dỡ” bằng cụm từ “phá dỡ” tại điểm b khoản 1, điểm a khoản 2, điểm l khoản 3 Điều 4; điểm a khoản 12 Điều 11; điểm đ khoản 10 Điều 12; điểm a khoản 2 Điều 14; điểm g khoản 6 Điều 51; điểm b khoản 4 Điều 52; điểm d, điểm đ, điểm e, điểm g khoản 5 Điều 53; điểm đ khoản 2, điểm c khoản 5 Điều 5; cụm từ “Đối với những		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			hành vi vi phạm quy định về tải trọng, khổ giới hạn của phương tiện, của cầu, đường được quy định tại Điều 24, Điều 28, Điều 30, Điều 33, Điều 65 của Nghị định này”; cụm từ “công lập” tại điểm c khoản 2 Điều 2; bãi bỏ cụm từ “, tổ hợp tác” tại khoản 3 Điều 2; cụm từ “hoặc tái phạm hành vi quy định tại điểm b khoản 7 Điều này,” tại điểm d khoản 11 Điều 5; cụm từ “điểm đ,” tại điểm b khoản 10 Điều 6; cụm từ “kinh doanh vận tải, dịch vụ hỗ trợ vận tải” tại tên khoản 1 Điều 28; điểm h khoản 5 Điều 5; điểm i, điểm k khoản 2; điểm đ khoản 4 Điều 6; điểm d, điểm đ khoản 3 Điều 8; khoản 3 Điều 11; điểm b khoản 1 Điều 17; điểm g khoản 5, điểm a khoản 7 Điều 23; điểm a khoản 3, điểm c khoản 6 Điều 24; điểm b khoản 2; điểm c khoản 4; điểm đ, điểm k khoản 7 Điều 30; khoản 11 Điều 80; Điều 83.		
8.	Nghị định	số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.	khoản 3 Điều 26; Điều 29; Điều 5, Điều 6, Điều 7, khoản 4 Điều 28, Điều 37.	Bị sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bởi Nghị định số 117/2021/NĐ-CP ngày 22/12/2021 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm	15/02/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.	
9.	Thông tư	số 23/2012/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện Hiệp định, Nghị định thư về vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa.	Phụ lục IVa .	Bị thay thế bởi Điều 1 Thông tư số 26/2021/TT-BGTVT ngày 29/11/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2012/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện Hiệp định, Nghị định thư về 2 vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa.	15/01/2022
10.	Thông tư	số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.	tên Điều 11, khoản 1 Điều 11; Điều 13; Điều 20; Điều 21; Điều 22; Điều 23; Điều 24; Điều 25; khoản 1, khoản 2 Điều 26.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.	15/02/2022
11.	Thông tư	số 13/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-	Khoản 1 Điều 1, khoản 1 Điều 2.	Bị bãi bỏ bởi Điều 3 Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-	15/02/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.		BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.	
12.	Thông tư	số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.	Điểm a, điểm b khoản 9; điểm a, điểm b, điểm c, điểm e khoản 10; khoản 11 Điều 1.		
13.	Thông tư	số 37/2018/TT-BGTVT ngày 07 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành khai thác và bảo trì công trình đường bộ.	khoản 1 Điều 2; điểm b, điểm c và điểm d khoản 5 Điều 3; điểm a và điểm b khoản 1, điểm b khoản 2, khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều 4; điểm d khoản 1 Điều 5; điểm b khoản 1 Điều 6; khoản 1 Điều 7; điểm b khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 8; điểm g khoản 2 Điều 13; khoản 6 Điều 16; tên Chương 4; Điều 17; khoản 4 Điều 18; khoản 4	Bị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ bởi Thông tư số 41/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 37/2018/TT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ GTVT ngày 07/6/2018 quy định về quản lý, vận hành khai thác và bảo trì công trình đường bộ.	15/02/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Điều 19; điểm c khoản 1, khoản 3 và khoản 4 Điều 20; điểm b khoản 1 Điều 22; khoản 1 Điều 26; Điều 27; điểm c khoản 1 Điều 5, Điều 23, Điều 24; Phụ lục số I, Phụ lục số II, Phụ lục số IV và Phụ lục số V.		
14.	Thông tư	số 03/2019/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ.	khoản 3 Điều 3; tên điều và khoản 1 Điều 4; khoản 1 Điều 9; Điều 11; khoản 3 Điều 12; Điều 13; tên điều và khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 14; điểm c khoản 3 và điểm a, điểm b khoản 4 Điều 15; khoản 1 Điều 6.	Bị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ bởi Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 03/2019/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ.	01/03/2022
15.	Thông tư	số 12/2017/TT BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.	khoản 2 Điều 4; khoản 4, khoản 6, khoản 9, khoản 16, khoản 17, khoản 18 và khoản 19 Điều 5; khoản 1 và điểm b khoản 5 Điều 6; khoản 3 Điều 13; khoản 2 Điều 38; Điều 47; khoản 2, khoản 5 Điều 10; khoản 4, khoản 8 Điều 36.	Bị sửa đổi, bổ sung, hoặc bãi bỏ bởi Điều 1 Thông tư số 04/2022/TT-BGTVT ngày 22/4/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.	15/6/2022
16.	Thông tư	số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của	Điểm b khoản 4, điểm b khoản 7 và khoản 9 Điều 1.	Bị bãi bỏ bởi Điều 3 Thông tư số 04/2022/TT-BGTVT ngày 22/4/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng	15/6/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.		Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.	
17.	Thông tư	số 01/2021/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.	Khoản 1 và khoản 12 Điều 2.		
18.	Thông tư	số 29/2009/TT-BGTVT ngày 17 tháng 11 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định tạo thuận lợi vận tải người và hàng hóa qua lại biên giới giữa các nước Tiểu vùng Mê Công mở rộng.	khoản 4 Điều 4, Điều 6, Điều 7 và Phụ lục 2, Phụ lục 5, Phụ lục 6, Phụ lục 7, Phụ lục 8 và Phụ lục 9; cụm từ “Mẫu ký hiệu phân biệt quốc gia của Việt Nam được quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư này” tại khoản 2 Điều 4.	Bị bãi bỏ bởi Điều 1 Thông tư số 05/2022/TT-BGTVT ngày 25/5/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT Bãi bỏ một số quy định liên quan đến cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép của các Thông tư về vận tải đường bộ quốc tế do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành.	25/5/2022
19.	Thông tư	số 89/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 29/2009/TT-BGTVT ngày 17 tháng 11 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 6, khoản 7 Điều 1 và Phụ lục 1, Phụ lục 2, Phụ lục 3, Phụ lục 4, Phụ lục 5.		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định tạo thuận lợi vận tải người và hàng hóa qua lại biên giới giữa các nước Tiểu vùng Mê Công mở rộng.			
20.	Thông tư	số 23/2012/TT-BGTVT ngày 29 tháng 06 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện Hiệp định, Nghị định thư về vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.	Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 15, Điều 16, Điều 17 và Phụ lục I, Phụ lục V, Phụ lục VI, Phụ lục VII, Phụ lục VIII, Phụ lục IX, Phụ lục X, Phụ lục XI, Phụ lục XII, Phụ lục XIII, Phụ lục XIVa, Phụ lục XIVb, Phụ lục XIVc, Phụ lục XIVd, Phụ lục XIVđ, Phụ lục XIVE, Phụ lục XIVg; cụm từ “theo mẫu quy định tại Phụ lục I của Thông tư này” tại khoản 2 Điều 3.	Bị bãi bỏ bởi Điều 2 Thông tư số 05/2022/TT-BGTVT ngày 25/5/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT Bãi bỏ một số quy định liên quan đến cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép của các Thông tư về vận tải đường bộ quốc tế do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành.	25/5/2022
21.	Thông tư	số 29/2020/TT-BGTVT ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2012/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện Hiệp định, Nghị định thư về vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.	khoản 4, khoản 5, khoản 6 và khoản 7 Điều 1, khoản 3 Điều 2.		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
22.	Thông tư	số 88/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định và Nghị định thư thực hiện Hiệp định tạo điều kiện thuận lợi cho phương tiện cơ giới đường bộ qua lại biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào.	khoản 1 Điều 4, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 18, Điều 19 và Phụ lục 2, Phụ lục 3, Phụ lục 4, Phụ lục 5, Phụ lục 6a, Phụ lục 6b, Phụ lục 7a, Phụ lục 7b, Phụ lục 8, Phụ lục 9, Phụ lục 10, Phụ lục 11, Phụ lục 12, Phụ lục 13, Phụ lục 14, Phụ lục 15, Phụ lục 16, Phụ lục 17; cụm từ “Mẫu ký hiệu phân biệt quốc gia của Việt Nam quy định tại Phụ lục 2 của Thông tư này.” tại Điều 6.	Bị bãi bỏ bởi Điều 3 Thông tư số 05/2022/TT-BGTVT ngày 25/5/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT Bãi bỏ một số quy định liên quan đến cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép của các Thông tư về vận tải đường bộ quốc tế do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành.	25/5/2022
23.	Thông tư	số 39/2015/TT-BGTVT ngày 31 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thi hành một số điều của Hiệp định và Nghị định thư thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia.	khoản 1 Điều 5, khoản 2 Điều 7, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 18, Điều 19, Điều 20 và Phụ lục 2, Phụ lục 3, Phụ lục 4, Phụ lục 5, Phụ lục 6A, Phụ lục 6B, Phụ lục 6C, Phụ lục 7A, Phụ lục 7B, Phụ lục 8, Phụ lục 9, Phụ lục 10, Phụ lục 11, Phụ lục 12, Phụ lục 13, Phụ lục 14, Phụ lục 15, Phụ lục 16, Phụ lục 17.	Bị bãi bỏ bởi Điều 4 Thông tư số 05/2022/TT-BGTVT ngày 25/5/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT Bãi bỏ một số quy định liên quan đến cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép của các Thông tư về vận tải đường bộ quốc tế do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành.	25/5/2022
24.	Thông tư	số 47/2019/TT- BGTVT ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số	khoản 3 và khoản 4 Điều 1.		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		điều của Thông tư số 39/2015/TT-BGTVT ngày 31 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thi hành một số điều của Hiệp định và Nghị định thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia.			
25.	Thông tư	số 63/2013/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Bản ghi nhớ giữa Chính phủ các nước Vương quốc Campuchia, Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về vận tải đường bộ.	khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 3, khoản 1 Điều 4, Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13 và Phụ lục IV, Phụ lục V, Phụ lục VI, Phụ lục VII, Phụ lục VIII, Phụ lục IX, Phụ lục X; cụm từ “Mẫu Ký hiệu phân biệt quốc gia của Việt Nam quy định tại Phụ lục IV của Thông tư này.” tại Điều 6.	Bị bãi bỏ bởi Điều 5 Thông tư số 05/2022/TT-BGTVT ngày 25/5/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT Bãi bỏ một số quy định liên quan đến cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép của các Thông tư về vận tải đường bộ quốc tế do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành.	25/5/2022
26.	Thông tư	số 20/2020/TT-BGTVT ngày 17 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 63/2013/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Bản ghi nhớ giữa Chính phủ các nước Vương quốc Campuchia, Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về vận tải đường bộ.	khoản 1, khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 1.		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
IV – LĨNH VỰC HÀNG HẢI					
27.	Nghị định	số 142/2017/NĐ-CP ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải.	khoản 2 và khoản 3 của Điều 1; Điều 3; khoản 2, khoản 3 Điều 4; Điều 7; điểm d khoản 6, khoản 7 Điều 10; Điều 12; Điều 15; Điều 16; Điều 17; Điều 20; Điều 21; Mục 3 Chương II; Điều 32; tên Mục 4 Chương II; Điều 40; Điều 42; Điều 44; Điều 45; Điều 46; khoản 4 và điểm b khoản 5 Điều 47; khoản 1 Điều 51; tên Mục 11 Chương II; Điều 57; Điều 59; điểm c và điểm d khoản 1, điểm d và điểm đ khoản 2, điểm d và điểm đ khoản 3, điểm đ khoản 4 Điều 60; điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 61; khoản 5 Điều 62; khoản 5 Điều 63; Điều 64; Điều 65; Điều 66; Điều 6, Điều 9, Điều 18, Điều 22, Điều 23, Điều 27, Điều 35, Điều 41, khoản 1 Điều 43, khoản 1 Điều 47, Điều 58; cụm từ “tháo dỡ” tại khoản 5 Điều 24.	Bị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ bởi Điều 1 Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng.	01/01/2022
28.	Nghị định	số 58/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng	khoản 1 Điều 20.	Bị bãi bỏ bởi Điều 6 Nghị định số 76/2021/NĐ-CP ngày 28/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết tiêu chí phân loại cảng biển.	10/9/2021

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		hải.			
29.	Thông tư	số 35/2019/TT-BGTVT ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển.	điểm a khoản 5 Điều 28.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Thông tư số 27/2021/TT-BGTVT ngày 30/11/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2019/TT-BGTVT ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và Thông tư số 42/2019/TT-BGTVT ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chí, kiểm tra, giám sát, đánh giá, nghiệm thu chất lượng dịch vụ sự nghiệp công bảo đảm an toàn hàng hải.	01/02/2022
30.	Thông tư	số 42/2019/TT-BGTVT ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chí, kiểm tra, giám sát, đánh giá, nghiệm thu chất lượng dịch vụ sự nghiệp công bảo đảm an toàn hàng hải.	điểm b khoản 2 Điều 4, Phụ lục 1, Phụ lục 2.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi Điều 2 Thông tư số 27/2021/TT-BGTVT ngày 30/11/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2019/TT-BGTVT ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và Thông tư số 42/2019/TT-BGTVT ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chí, kiểm tra, giám sát, đánh giá, nghiệm thu chất lượng dịch vụ sự nghiệp công bảo đảm an toàn hàng hải.	01/02/2022
31.	Thông tư	số 36/2019/TT-BGTVT ngày 12 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao	Khoản 2 Điều 1.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 30/2021/TT-BGTVT ngày 30/11/2021 của	01/02/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		thông vận tải sửa đổi, bổ sung các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo trong vùng biển Việt Nam.		Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2019/TT-BGTVT ngày 12 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo trong vùng biển Việt Nam.	
32.	Thông tư	số 18/2020/TT-BGTVT ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An, tỉnh Tiền Giang và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh.	khoản 2 Điều 1; khoản 2 Điều 2; khoản 5 Điều 2; khoản 7 Điều 2; khoản 8 Điều 2; khoản 9 Điều 2; điểm e khoản 1 Điều 4; khoản 3 Điều 4; khoản 3 Điều 5; Phụ lục Chuyển đổi hệ tọa độ các vị trí.	Bị sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bởi Thông tư số 02/2022/TT-BGTVT ngày 18/02/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2020/TT-BGTVT ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An, tỉnh Tiền Giang và khu vực quản lý của Cảng vụ hàng hải thành phố Hồ Chí Minh.	15/4/2022
33.	Thông tư	số 16/2013/TT- BGTVT ngày 30 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo trong vùng biển Việt Nam.	khoản 1 Điều 3; khoản 3 Điều 3.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Thông tư số 08/2022/TT-BGTVT ngày 16/6/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải.	16/6/2022
34.	Thông tư	số 50/2016/TT- BGTVT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định thủ tục cấp Giấy phép vận tải biển nội địa cho tàu biển	khoản 4 Điều 6; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 7; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 9; khoản 4 Điều 10;	Bị sửa đổi, bổ sung bởi Điều 2 Thông tư số 08/2022/TT-BGTVT ngày 16/6/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		nước ngoài.	khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều 11.	liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải .	
V - LĨNH VỰC ĐƯỜNG SẮT					
35.	Nghị định	số 65/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đường sắt.	khoản 3 Điều 18; Điều 19.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 04/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đường sắt.	04/01/2022
36.	Thông tư	số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt.	Điều 35.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Thông tư số 25/2021/TT-BGTVT ngày 29/11/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt; Thông tư số 05/2021/TT-BGTVT ngày 01 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải và Thông tư số 24/2020/TT-BGTVT ngày 13 tháng 10 năm 2020 Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy	15/01/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường sắt.	
37.	Thông tư	số 05/2021/TT-BGTVT ngày 01 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt và Thông tư số 24/2020/TT-BGTVT ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường sắt.	khoản 3, khoản 4 Điều 1.	Bị bãi bỏ bởi Điều 2 Thông tư số 25/2021/TT-BGTVT ngày 29/11/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt; Thông tư số 05/2021/TT-BGTVT ngày 01 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải và Thông tư số 24/2020/TT-BGTVT ngày 13 tháng 10 năm 2020 Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường sắt.	15/01/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
38.	Thông tư	số 25/2018/TT- BGTVT ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đường ngang và cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt.	Điều 42; Điều 44 ; Điều 46; Điều 49; Điều 51; cụm từ “môi trường mạng” tại Điều 43, Điều 45, Điều 47, Điều 50 và Điều 52.	Bị sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bởi Thông tư số 07/2022/TT-BGTVT ngày 31/5/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 25/2018/TT-BGTVT ngày 14/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về đường ngang và cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt.	01/6/2022
VI – LĨNH VỰC ĐĂNG KIỂM					
39.	Thông tư	số 29/2018/TT- BGTVT ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc kiểm tra chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông đường sắt.	Khoản 4 Điều 3; Phụ lục VI.	Bị sửa đổi bổ sung bởi Điều 1 Thông tư số 01/2022/TT-BGTVT ngày 12/01/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2018/TT-BGTVT ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông đường sắt và Thông tư số 18/2019/TT-BGTVT ngày 20 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện Nghị định số 139/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới.	01/03/2022
40.	Thông tư	số 32/2020/TT-BGTVT ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung một	khoản 11 Điều 1.	Bị bãi bỏ bởi Điều 2 Thông tư số 01/2022/TT-BGTVT ngày 12/01/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một	01/03/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		số điều của Thông tư số 29/2018/TT-BGTVT ngày 14 tháng 5 năm 2018 quy định về việc kiểm tra chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông đường sắt và Thông tư số 31/2018/TT-BGTVT ngày 15 tháng 5 năm 2018 quy định về thực hiện đánh giá, chứng nhận an toàn hệ thống đối với đường sắt đô thị.		số điều Thông tư số 29/2018/TT-BGTVT ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông đường sắt và Thông tư số 18/2019/TT-BGTVT ngày 20 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện Nghị định số 139/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới.	



Phụ lục II

DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VỀ GIAO THÔNG VẬN TẢI HẾT HIỆU LỰC THI HÀNH TOÀN BỘ

TÍNH TỪ NGÀY 01/01/2022 ĐẾN HẾT NGÀY 30/6/2022

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 921 /QĐ-BGTVT ngày 15 tháng 7 năm 2022)

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/Trích yếu nội dung văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
I - LĨNH VỰC HÀNG KHÔNG					
1.	Thông tư	số 48/2016/TT-BGTVT ngày 30 tháng 12 năm 2016	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về bảo trì công trình hàng không.	Bị thay thế bởi Thông tư số 24/2021/TT-BGTVT ngày 22/11/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về quản lý, bảo trì công trình hàng không.	15/01/2022
2.	Thông tư	số 17/2016/TT-BGTVT ngày 30 tháng 6 năm 2016	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chi tiết về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay.	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 29/2021/TT-BGTVT ngày 30/11/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định chi tiết về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay.	15/01/2022
3.	Thông tư	số 30/2020/TT-BGTVT ngày 18 tháng 11 năm 2020	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2016/TT-BGTVT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chi tiết về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay.		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/Trích yếu nội dung văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
4.	Thông tư	số 09/2020/TT-BGTVT ngày 23 tháng 4 năm 2020	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2017/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2017 quy định về quản lý và bảo đảm hoạt động bay.	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 32/2021/TT-BGTVT ngày 14/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2017/TT-BGTVT ngày 06/06/2017 của Bộ trưởng Bộ GTVT về quản lý và bảo đảm hoạt động bay.	02/02/2022
II – LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA					
5.	Nghị định	số 132/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2015	Nghị định của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa.	Bị thay thế bởi Nghị định số 139/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa.	01/01/2022
6.	Thông tư liên tịch	số 21/2013/TTLT-BGTVT-BTNMT ngày 22 tháng 08 năm 2013	Thông tư liên tịch của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về quản lý và bảo vệ môi trường trong hoạt động giao thông đường thủy nội địa.	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 31/2021/TT-BGTVT ngày 7/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về việc bãi bỏ một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành, liên tịch ban hành.	20/01/2022
7.	Thông tư	số 57/2013/TT-BGTVT ngày 27 tháng 12 năm 2013	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về bảo đảm an ninh tại cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài.		
8.	Thông tư	số 19/2016/TT-BGTVT ngày 30 tháng 6 năm 2016	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về khảo sát luồng phục vụ quản lý và thông báo	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 36/2021/TT-BGTVT ngày 22/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định công tác	01/3/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/Trích yếu nội dung văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			luồng đường thủy nội địa.	khảo sát luồng đường thủy nội địa.	
9.	Thông tư	số 40/2010/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2010	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác điều tiết không chế đảm bảo giao thông và chống va trôi trên đường thủy nội địa	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 42/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về công tác điều tiết không chế bảo đảm an toàn giao thông, chống va trôi và hạn chế giao thông đường thủy nội địa.	01/3/2022
10.		số 30/2017/TT-BGTVT ngày 07 tháng 9 năm 2017	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2010/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2010.		
III - LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ					
11.	Quyết định	số 31/1999/QĐ-BGTVT ngày 02 tháng 01 năm 1999	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành quy chế quản lý, sử dụng, khai thác đảm bảo an toàn giao thông quốc lộ 5.	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 31/2021/TT-BGTVT ngày 7/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về việc bãi bỏ một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành, liên tịch ban hành.	20/01/2022
12.		số 1254/1999/QĐ-BGTVT ngày 27 tháng 5 năm 1999	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành quy chế quản lý, khai thác, sử dụng và đảm bảo ATGT QL51.		
13.		số 2047/2002/QĐ-BGTVT ngày 02 tháng 7 năm 2002	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành quy chế quản lý, sử dụng, khai thác đảm bảo an toàn giao thông đường Pháp Vân - Cầu Giẽ.		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/Trích yếu nội dung văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
14.		số 1943/2003/QĐ-BGTVT ngày 04 tháng 7 năm 2003	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành quy chế quản lý, sử dụng, khai thác đảm bảo an toàn giao thông đoạn Lạng Sơn - Hà Nội QL1 mới.		
15.		số 1944/2003/QĐ-BGTVT ngày 04 tháng 7 năm 2003	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành quy chế quản lý, sử dụng, khai thác đảm bảo an toàn giao thông đường Hồ Chí Minh - giai đoạn 1.		
16.	Quyết định	số 45/2007/QĐ-BGTVT ngày 04 tháng 9 năm 2007	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận tỉnh Đồng Tháp và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Đồng Tháp.	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 03/2022/TT-BGTVT ngày 18/02/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận tỉnh Đồng Tháp, tỉnh Vĩnh Long, tỉnh Bến Tre và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Đồng Tháp.	15/4/2022
17.	Thông tư	số 45/2011/TT-BGTVT ngày 10 tháng 6 năm 2011	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về chi phí thẩm tra an toàn giao thông đối với công trình đường bộ xây dựng mới; công trình nâng cấp, cải tạo.	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 31/2021/TT-BGTVT ngày 7/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về việc bãi bỏ một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành, liên tịch ban hành.	20/01/2022
18.	Thông tư liên tịch	số 71/2014/TTLT-BGTVT-BTC	Thông tư liên tịch của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải và Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về chi phí		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/Trích yếu nội dung văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		ngày 10 tháng 12 năm 2014	thăm tra an toàn giao thông đối với công trình đường bộ đang khai thác.		
19.	Thông tư	số 10/2012/TT-BGTVT ngày 12 tháng 4 năm 2012	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức và hoạt động của Trạm kiểm tra tải trọng xe trên đường bộ.	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 34/2021/TT-BGTVT ngày 16/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT về quản lý hoạt động của Trạm kiểm tra tải trọng xe trên đường bộ.	15/02/2022
20.	Thông tư	số 15/2020/TT-BGTVT ngày 22 tháng 7 năm 2020	Thông tư của Bộ Giao thông vận tải quy định về hoạt động của trạm thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ.	Bị thay thế Thông tư số 45/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về hoạt động trạm thu phí đường bộ.	31/3/2022
IV – LĨNH VỰC ĐƯỜNG SẮT					
21.	Thông tư liên tịch	số 10/2016/TTLT-BGTVT-BTC ngày 10 tháng 5 năm 2016	Thông tư liên tịch của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải và Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn công tác quản lý và sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp kinh tế để thực hiện nhiệm vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia do Nhà nước đầu tư.	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 31/2021/TT-BGTVT ngày 7/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về việc bãi bỏ một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành, liên tịch ban hành.	20/01/2022
V – LĨNH VỰC HÀNG HẢI					
22.	Quyết định	số 70/2013/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2013	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về công bố Danh mục phân loại cảng biển Việt Nam hết hiệu lực kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực.	Bị hết hiệu lực bởi Nghị định số 76/2021/NĐ-CP ngày 28/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết tiêu chí phân loại cảng biển.	10/9/2021

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/Trích yếu nội dung văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
23.	Thông tư	số 44/2017/TT-BGTVT ngày 16 tháng 11 năm 2017	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về mẫu hồ sơ yêu cầu và hồ sơ mời thầu cho thuê khai thác kết cấu hạ tầng bến cảng, cầu cảng, cảng cạn được đầu tư bằng vốn nhà nước.	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 31/2021/TT-BGTVT ngày 7/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về việc bãi bỏ một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành, liên tịch ban hành.	20/01/2022
24.	Thông tư	số 76/2014/TT-BGTVT ngày 19 tháng 12 năm 2014	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ công ích bảo đảm an toàn hàng hải.	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 38/2021/TT-BGTVT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ sự nghiệp công bảo đảm an toàn hàng hải.	20/02/2022
25.		số 28/2016/TT-BGTVT ngày 14 tháng 10 năm 2016	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Định mức kinh tế - kỹ thuật quản lý, vận hành đèn biển ban hành kèm theo Thông tư số 76/2014/TT-BGTVT ngày 19 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.		
26.		số 38/2018/TT-BGTVT ngày 11 tháng 6 năm 2018	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Định mức kinh tế - kỹ thuật ban hành kèm theo Thông tư số 76/2014/TT-BGTVT ngày 19 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.		
27.	Thông tư	số 48/2018/TT-BGTVT	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 08/2022/TT-BGTVT ngày 16/6/2022 của Bộ trưởng	16/6/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/Trích yếu nội dung văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
		ngày 31 tháng 8 năm 2018	số điều của Thông tư số 50/2016/TT-BGTVT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về thủ tục cấp Giấy phép vận tải biển nội địa cho tàu biển nước ngoài.	Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải.	
VI – LĨNH VỰC KHÁC					
28.	Quyết định	số 23/2005/QĐ-BGTVT ngày 30 tháng 3 năm 2005	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước thuộc Bộ Giao thông vận tải.	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 31/2021/TT-BGTVT ngày 7/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về việc bãi bỏ một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành, liên tịch ban hành.	20/01/2022
29.		số 25/2005/QĐ-BGTVT ngày 13 tháng 5 năm 2005	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành quy định về việc áp dụng tiêu chuẩn trong xây dựng công trình giao thông.		
30.		số 30/2006/QĐ-BGTVT ngày 10 tháng 8 năm 2006	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc áp dụng vật liệu mới, công nghệ mới trong xây dựng công trình giao thông ở Việt Nam.		
31.	Thông tư	số 04/2009/TT-BGTVT ngày 08 tháng 5 năm 2009	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chuẩn Giám đốc Sở Giao thông vận tải thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh,	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 31/2021/TT-BGTVT ngày 7/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về việc bãi bỏ một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Giao	20/01/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/Trích yếu nội dung văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			thành phố trực thuộc Trung ương.	thông vận tải ban hành, liên tịch ban hành.	
32.		số 12/2013/TT-BGTVT ngày 30 tháng 5 năm 2013	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về sử dụng kết cấu mặt đường bê tông xi măng trong đầu tư xây dựng công trình giao thông.		
33.		số 32/2015/TT-BGTVT ngày 24 tháng 07 năm 2015	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về bảo vệ môi trường trong phát triển kết cấu hạ tầng giao thông.		
34.		số 56/2015/TT-BGTVT ngày 08 tháng 10 năm 2015	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý các nhiệm vụ môi trường sử dụng ngân sách nhà nước do Bộ Giao thông vận tải quản lý.		
35.		số 16/2017/TT-BGTVT ngày 22 tháng 05 năm 2017	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn tuyến đường vận chuyển quá cảnh hàng hóa qua lãnh thổ Việt Nam.		
36.		số 20/2017/TT-BGTVT ngày 21 tháng 6 năm 2017	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2015/TT-BGTVT ngày 24 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/Trích yếu nội dung văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			bảo vệ môi trường trong phát triển kết cấu hạ tầng giao thông.		
37.		số 34/2017/TT-BGTVT ngày 05 tháng 10 năm 2017	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung Thông tư số 56/2015/TT-BGTVT ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý các nhiệm vụ môi trường sử dụng ngân sách nhà nước do Bộ Giao thông vận tải quản lý.		